

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2017/QĐ-UBND
ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về văn hóa; gia đình; thể dục thể thao và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin) trên địa bàn thành phố; các dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Văn hóa và Thể thao có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

4. Tên giao dịch, đối ngoại của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh là “Ho Chi Minh City Department of Culture and Sports”, trụ sở đặt tại số 164 đường Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 (năm) năm và hàng năm; đề án, dự án, chương trình phát triển văn hóa, gia đình và thể dục, thể thao; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước; phân cấp quản lý và xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, gia đình và thể dục thể thao ở thành phố;

b) Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở; Trưởng, Phó Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện sau khi phối hợp và thống nhất với Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Du lịch;

c) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về văn hóa, gia đình và thể dục thể thao;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Sở và các Hội đồng chuyên ngành về văn hóa, gia đình và thể dục thể thao theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

4. Về di sản văn hóa:

a) Tổ chức thực hiện quy chế, giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa ở thành phố sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ xác lập di sản văn hóa vật thể và phi vật thể ở thành phố; cấp giấy phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Quản lý, hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử ở thành phố;

d) Tổ chức kiểm kê, lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh ở thành phố;

đ) Thỏa thuận chủ trương lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thẩm định dự án báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thỏa thuận thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh trên địa bàn thành phố; hướng dẫn tổ chức thực hiện tu sửa cấp thiết và các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc thành phố quản lý sau khi được phê duyệt; cấp, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích đối với cá nhân và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích đối với tổ chức hành nghề tu bổ di tích có trụ sở trên địa bàn thành phố;

e) Thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh trên địa bàn thành phố có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích trước khi dự án được cơ quan chức năng có thẩm quyền quyết định phê duyệt;

g) Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục và trình cấp có thẩm quyền cấp giấy phép thăm dò, khai quật khảo cổ, khai quật khảo cổ; theo dõi, giám sát việc thực hiện nội dung giấy phép khai quật ở thành phố;

h) Thẩm định hiện vật và hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng cấp tỉnh hoặc trung tâm quản lý di tích, bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật ở thành phố;

i) Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ ở thành phố theo quy định của pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích cấp quốc gia, di tích cấp tỉnh, bảo tàng cấp tỉnh và sở hữu tư nhân ở thành phố; cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật đối với cơ sở kinh doanh giám định cổ vật có trụ sở trên địa bàn thành phố;

k) Xác nhận điều kiện đối với việc thành lập bảo tàng cấp tỉnh và điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập ở thành phố;

l) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp lĩnh vực di sản văn hóa. Thường trực Hội đồng xét duyệt di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thành phố; Thường trực Hội đồng thẩm định mua hiện vật đối với các bảo tàng công lập trực thuộc Sở;

m) Thường trực của Hội đồng tư vấn về đặt, đổi tên đường, công viên, quảng trường và các công trình công cộng trên địa bàn thành phố; xây dựng, bổ sung Quỹ tên đường trên địa bàn thành phố và đề nghị đặt, đổi tên đường và các công trình công cộng trên địa bàn thành phố theo quy định; lấy ý kiến Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về dự kiến đặt tên, đổi tên công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng, tên đường, phố trước khi trình Hội đồng nhân dân thành phố;

5. Về nghệ thuật biểu diễn:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch các đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi quản lý của thành phố phù hợp với quy hoạch phát triển ngành nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn về nghệ thuật biểu diễn do thành phố tổ chức trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định nội dung, hình thức chương trình, vở diễn; cấp và thu hồi giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc thành phố:

- Nhà hát; Đoàn nghệ thuật; Nhà Văn hóa; Trung tâm Văn hóa, Thể thao;
- Doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh dịch vụ biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang;

- Hội Văn học, nghệ thuật; cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật;

- Cơ quan phát thanh, cơ quan truyền hình; nhà hát, đoàn nghệ thuật thuộc lực lượng vũ trang (trường hợp tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang nhằm mục đích kinh doanh);

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và thi người đẹp, người mẫu tại thành phố;

đ) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, thu hồi giấy phép cho tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc thành phố ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; cấp, thu hồi giấy phép cho các tổ chức thuộc thành phố mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại thành phố, cấp và thu hồi giấy phép tổ chức thi người đẹp và người mẫu trong phạm vi thành phố;

e) Tổ chức thực hiện việc cấp thẻ hành nghề cho nghệ sỹ, người mẫu lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn theo quy định của pháp luật;

g) Tiếp nhận hồ sơ, cấp, thu hồi giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu do các tổ chức thuộc thành phố sản xuất hoặc nhập khẩu;

h) Tiếp nhận hồ sơ và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản trả lời về việc đăng ký địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu.

6. Về điện ảnh:

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoạt động chiếu phim tại rạp, chiếu phim lưu động phục vụ nhiệm vụ chính trị, xã hội, đối ngoại, phục vụ thiếu nhi, đồng bào dân tộc, miền núi, hải đảo và lực lượng vũ trang;

b) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với việc sản xuất phim đặt hàng từ ngân sách nhà nước, Hội đồng thẩm định phim cấp thành phố theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

c) Cấp, thu hồi giấy phép phổ biến phim phóng sự, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim do cơ sở điện ảnh thuộc thành phố sản xuất hoặc nhập khẩu;

d) Tiếp nhận, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, thu hồi giấy phép phim truyện do cơ sở điện ảnh thuộc thành phố sản xuất hoặc nhập khẩu theo quy định của pháp luật về điện ảnh;

đ) Kiểm tra việc phổ biến phim ở rạp, phim chiếu lưu động, phim phát trên các phương tiện khác tại các điểm hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí công cộng;

e) Hướng dẫn tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định về kinh doanh băng đĩa phim và các hoạt động điện ảnh khác ở thành phố.

7. Về mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm:

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm có quy mô cấp thành phố;

b) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng, cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc theo quy định của pháp luật;

c) Cấp giấy phép triển lãm nhiếp ảnh theo quy định của pháp luật; cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ;

d) Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật quy mô cấp thành phố; tiếp nhận đăng ký tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh; tiếp nhận đăng ký các triển lãm khác thuộc phạm vi quản lý của ngành văn hóa, thể thao theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý hoạt động mua bán, trưng bày, sao chép tác phẩm mỹ thuật tại thành phố;

e) Xây dựng quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Về quyền tác giả, quyền liên quan:

a) Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan ở thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp, hợp tác, đặt hàng, sử dụng và đảm bảo quyền tác giả đối với tác phẩm, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và chế độ nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan ở thành phố;

c) Thẩm định quyền tác giả, quyền liên quan khi có tranh chấp theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

d) Tổ chức tiếp nhận đơn và trả kết quả đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật.

9. Về thư viện:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chuyển giao các xuất bản phẩm lưu chiếu tại địa phương cho thư viện thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn việc đăng ký hoạt động ở thư viện thành phố theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cấp và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn các thư viện ở thành phố xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Xây dựng, phát triển và khai thác, sử dụng vốn tài liệu phù hợp với đặc điểm tự nhiên, kinh tế, văn hóa của thành phố và đối tượng phục vụ của thư viện;

đ) Biên soạn, xuất bản và hợp tác xuất bản các ấn phẩm thông tin - thư mục, triển khai các dịch vụ cung cấp thông tin phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của thư viện;

e) Hợp tác, giao lưu, trao đổi, nhận tặng tài liệu với thư viện trong và ngoài nước, tạo sự liên thông tài liệu với thư viện trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

10. Về quảng cáo:

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài đặt tại thành phố;

b) Tiếp nhận và xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn; thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo tại thành phố;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo định kỳ việc quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn;

d) Thanh tra, kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động quảng cáo trên các phương tiện quảng cáo (trừ báo chí, môi trường mạng, xuất bản phẩm và tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin);

đ) Chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành xây dựng quy hoạch các vị trí cô đọng chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

11. Về văn hóa quần chúng, văn hóa dân tộc và tuyên truyền cổ động:

a) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy hoạch thiết chế văn hóa cơ sở sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

b) Hướng dẫn xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

c) Hướng dẫn tổ chức các lễ hội; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; xây dựng gia đình văn hóa, xã văn hóa nông thôn mới, phường – thị trấn văn minh đô thị, cơ quan, đơn vị văn hóa trên địa bàn thành phố;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chỉ đạo và hướng dẫn phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; chịu trách nhiệm là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thành phố;

đ) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chính sách văn hóa dân tộc, bảo tồn, phát huy, phát triển các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể của cộng đồng các dân tộc cư trú trên địa bàn thành phố;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tuyên truyền cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quy hoạch hệ thống cổ động trực quan trên địa bàn thành phố;

g) Tổ chức hội thi, hội diễn nghệ thuật quần chúng, thi sáng tác tranh cổ động, cụm cổ động; cung cấp tài liệu tuyên truyền, tranh cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn thành phố;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, cấp giấy phép hoạt động karaoke, vũ trường; quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, trò chơi điện tử không nổi mạng và vui chơi giải trí nơi công cộng trên địa bàn thành phố;

i) Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng và các hoạt động văn hóa khác trên địa bàn thành phố;

k) Hướng dẫn, kiểm tra việc trang trí, sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

12. Về văn học:

a) Tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về hoạt động văn học trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động văn học trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

13. Về gia đình:

a) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến gia đình, đảm bảo quyền bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình;

b) Tuyên truyền, giáo dục giá trị đạo đức, lối sống, cách ứng xử trong gia đình Việt Nam;

c) Tổ chức thu thập, xử lý thông tin về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;

d) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật;

đ) Cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình, thẻ nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình;

e) Thường trực Ban Chỉ đạo công tác gia đình cấp thành phố; triển khai việc thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu của Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

14. Về thể dục, thể thao cho mọi người:

a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn thành phố sau khi được phê duyệt;

b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên, trọng tài thể dục, thể thao sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp với Hội, Liên đoàn Thể dục thể thao vận động nhân dân tham gia phát triển phong trào thể dục, thể thao; phổ biến, hướng dẫn các phương pháp tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sở thích, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp;

d) Xây dựng hệ thống giải thi đấu, kế hoạch thi đấu và chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các cuộc thi đấu thể thao quần chúng cấp thành phố;

đ) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các hoạt động thể thao giải trí trên địa bàn;

e) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan tạo điều kiện, hướng dẫn người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng quần chúng khác tham gia hoạt động thể dục, thể thao;

g) Tổ chức hướng dẫn tập luyện, biểu diễn và thi đấu các môn thể thao dân tộc, các phương pháp rèn luyện sức khỏe truyền thống;

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc công nhận gia đình thể thao trên địa bàn thành phố;

i) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, Bộ đội Biên phòng tổ chức thực hiện giáo dục thể chất, thể thao trong nhà trường và thể dục thể thao trong lực lượng vũ trang trên địa bàn thành phố.

15. Về thể thao thành tích cao và thể thao chuyên nghiệp:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện vận động viên; kế hoạch thi đấu các đội tuyển thể thao của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Đại hội Thể dục thể thao cấp thành phố; phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các giải thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền giao và phê duyệt;

c) Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên của thành phố trong các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp và hộ kinh doanh hoạt động thể thao; cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp thành phố và theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp và thực hiện nhiệm vụ liên tịch về thể dục, thể thao giữa Sở Văn hóa và Thể thao thành phố với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch của tỉnh, thành phố khác và các trường Đại học chuyên ngành thể dục thể thao trên địa bàn.

16. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao.
17. Thẩm định, tham gia thẩm định các dự án đầu tư, phát triển liên quan đến văn hóa, gia đình, thể dục thể thao trên địa bàn thành phố;
18. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động đối với các hội và tổ chức phi chính phủ về lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao theo quy định của pháp luật.
19. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập về văn hóa và thể thao theo quy định của pháp luật.
20. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức các lễ hội văn hóa, thể thao quy mô cấp thành phố. Thường trực Ban Tổ chức các Ngày Lễ lớn của thành phố.
21. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.
22. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ của Sở.
23. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và xử lý vi phạm pháp luật đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.
24. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện đối với các tài năng văn hóa nghệ thuật và thể dục thể thao; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao trên địa bàn thành phố.
25. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của văn phòng, thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.
26. Quản lý, chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao; thực hiện ngân sách được phân bổ hàng năm theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

27. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

28. Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, Nghệ sĩ nhân dân”, Nghệ sĩ ưu tú” và các giải thưởng, danh hiệu cấp Nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao đối với cá nhân cư trú trên địa bàn thành phố; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục thể thao theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

29. Công tác khác:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về nội dung giám định các loại văn hóa phẩm xuất nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa (trừ xuất bản phẩm) theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố. Chịu trách nhiệm về nội dung giám định các loại máy trò chơi điện tử có thưởng nhập khẩu theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện giám định tư pháp về văn hóa theo trung cầu của các cơ quan tiến hành tố tụng;

c) Tổ chức và tham gia các hội nghị quốc tế, các hoạt động trưng bày, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao quốc tế khi được Ủy ban nhân dân thành phố cho phép hoặc ủy quyền;

d) Đối với tổ chức quốc tế, tổ chức Chính phủ và phi Chính phủ, các tổ chức khác của người nước ngoài, cá nhân nước ngoài kể cả công dân Việt Nam làm việc cho tổ chức nước ngoài (sau đây gọi là đối tác nước ngoài): Sở có chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về quan hệ, hợp tác và hội nhập quốc tế về văn hóa, gia đình, thể dục thể thao trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm tham mưu và trình Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao; tham gia các tổ chức quốc tế, hội nghị, hội thảo, hội chợ, sự kiện, chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao theo phân công và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Lãnh đạo Sở

1. Sở Văn hóa và Thể thao gồm có Giám đốc và 3 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; báo cáo trước Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo yêu cầu.

3. Các Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành và các văn bản khác theo quy định của pháp luật.

5. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở không kiêm chức danh Trưởng của đơn vị cấp dưới có tư cách pháp nhân (trừ trường hợp văn bản có giá trị pháp lý cao hơn quy định khác). Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

6. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định.

Điều 4.

1. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa và Thể thao gồm 09 phòng, cụ thể như sau:

- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Tổ chức - Pháp chế;
- Phòng Nghệ thuật;
- Phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình;
- Phòng Quản lý Di sản văn hóa;
- Phòng Quản lý thể dục thể thao;
- Phòng Tổ chức lễ và sự kiện.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở gồm 34 đơn vị:

- Đơn vị sự nghiệp di sản văn hóa (08 đơn vị): Bảo tàng thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Lịch sử thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Hồ Chí Minh – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh; Bảo tàng Tôn Đức Thắng; Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh; Bảo tàng Phụ nữ Nam Bộ và Trung tâm Bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa thành phố.

- Đơn vị sự nghiệp nghệ thuật biểu diễn (08 đơn vị): Nhà hát Giao hưởng – Nhạc, Vũ kịch; Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang; Nhà hát Ca múa nhạc Dân tộc Bông Sen; Nhà hát Nghệ thuật Hát Bội; Nhà hát Kịch thành phố; Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam; Trung tâm Ca nhạc nhẹ; Trung tâm Tổ chức Biểu diễn và Điện ảnh thành phố.

- Đơn vị sự nghiệp văn hóa cơ sở (02 đơn vị): Trung tâm Văn hóa thành phố và Thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố.

- Đơn vị sự nghiệp thể thao (10 đơn vị): Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao thành phố; Nhà thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ; Nhà Tập luyện Thể thao Phú Thọ; Câu lạc bộ Boi lặn Phú Thọ; Câu lạc bộ Thể dục thể thao Thanh Đa; Trung tâm Thể thao dưới nước Yết Kiêu; Trung tâm Thể dục thể thao Hoa Lư; Trung tâm Thể dục thể thao Thống Nhất; Trung tâm Thể dục thể thao Phan Đình Phùng; Trung tâm Thể dục thể thao Rạch Chiếc.

- Đơn vị sự nghiệp báo chí (01 đơn vị): Báo Thể thao thành phố Hồ Chí Minh.

- Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo (02 đơn vị): Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật; Trường Trung học phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao.

- Đơn vị sự nghiệp khác (03 đơn vị): Trung tâm Dịch vụ Thể dục Thể thao; Phòng Kiểm tra Văn hóa phẩm Xuất nhập khẩu; Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và ủy quyền, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, phân loại, xếp hạng, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao.

4. Nhiệm vụ và biên chế của các phòng chuyên môn nghiệp vụ do Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao quy định phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa và Thể thao và trong phạm vi chỉ tiêu biên chế hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố giao. Riêng Thanh tra Sở thực hiện theo Luật Thanh tra.

Điều 5. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao được thành lập các Hội đồng tư vấn cho Giám đốc về một số lĩnh vực chuyên sâu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ ngành để thẩm định các hoạt động văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và các hoạt động khác. Các Hội đồng này do Giám đốc hoặc Phó Giám đốc làm Chủ tịch. Các kết luận của Hội đồng phải được báo cáo đầy đủ để Giám đốc có quyết định cuối cùng. Thành viên các Hội đồng tư vấn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 6. Biên chế công chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập của Sở được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp của Sở được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, hàng năm Sở xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Chương IV CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đồng thời có trách nhiệm báo cáo kế hoạch và kết quả hoạt động theo quy định cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tham dự các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triệu tập.

2. Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân thành phố trước khi kiến nghị với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch những nội dung có liên quan đến chủ trương và chính sách của thành phố.

3. Giám đốc Sở báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố trước khi triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

Trường hợp Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa nhất trí với chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc những chủ trương, quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở xét thấy không phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Giám đốc Sở kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kèm theo kiến nghị cụ thể để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân thành phố

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trước những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao và quảng cáo trên địa bàn thành phố.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình và kế hoạch hoạt động của Sở cho Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định; tham dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực được phân công. Trong trường hợp những quy định của Ủy ban nhân dân thành phố có những điểm không còn phù hợp hoặc trái với quy định mới của nhà nước thì Giám đốc Sở có trách nhiệm nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung trong phạm vi lĩnh vực quản lý của ngành văn hóa, thể thao.

2. Giám đốc Sở báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt quá quyền hạn được giao. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Giám đốc Sở hoặc giữa các Giám đốc Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận – huyện chưa có nhất trí thì Giám đốc Sở tùy tính chất và phạm vi vấn đề phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc phó chủ tịch phụ trách để xem xét, quyết định. Các kiến nghị của Sở với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có liên quan đến các chủ trương, chính sách lớn của thành phố thì Giám đốc Sở phải xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Phó Chủ tịch phụ trách trước khi kiến nghị lên Bộ.

Điều 10. Đối với các sở, ngành thành phố

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao khi giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền có liên quan đến các sở, ngành khác thì phải chủ động bàn bạc, lấy ý kiến của sở, ngành khác bằng văn bản trước khi thực hiện.

2. Các vấn đề do Sở Văn hóa và Thể thao trình Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến sở, ngành khác phải có ý kiến chính thức của các sở, ngành bằng văn bản. Nếu còn có ý kiến khác nhau trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 11. Đối với các tổ chức Đảng, đoàn thể

1. Đối với các Ban của Thành ủy: Sở có mối quan hệ công tác trực tiếp để thông qua đó tiếp nhận những định hướng, chỉ đạo của Thành ủy, ý kiến của các Ban về những vấn đề có liên quan đến nội dung hoạt động của Sở.

2. Đối với các tổ chức, đoàn thể của thành phố: Sở phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở. Tạo điều kiện cho các đoàn thể và Hội tham gia ý kiến với Sở trong việc xây dựng chế độ, chính sách có liên quan đến ngành văn hóa và thể thao.

3. Đối với những vấn đề có liên quan đến ngành văn hóa thể thao thì Giám đốc Sở mời tham gia hoặc có ý kiến bằng văn bản với lãnh đạo của đoàn thể đó trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân các quận - huyện

1. Có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ các hoạt động về văn hóa, gia đình và thể dục thể thao đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận - huyện trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, đánh giá, xét duyệt khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục thể thao theo sự phân cấp quản lý và Luật Thi đua khen thưởng.

3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện tiêu chuẩn hóa đối với các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa - Thông tin quận - huyện.

Điều 13. Các mối quan hệ khác

1. Phối hợp với các Hội, Đoàn, các Liên đoàn, Hiệp hội ngành nghề nhằm thúc đẩy nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa và thể dục thể thao của thành phố.

2. Hợp tác phát triển hoạt động văn hóa, thể dục thể thao với các địa phương trong nước và quốc tế trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của thành phố.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm ban hành quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở đã được phê duyệt.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Phong

